

Câu 1: (2.0 điểm) Hãy đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi :

“...Tôi lặng lẽ gặt đầu và quây quả chạy về nhà để kịp thu dọn đồ đạc. Sau khi chào từ biệt mọi người trong nhà, cả bà Sáu lẫn người mẹ tội nghiệp của chị Ngà, tôi ngậm ngùi quay lưng bước qua ngạch cửa, vội vàng như người chạy trốn. Nhưng khi băng qua sân, mắt chạm phải dãy cúc vàng từ nay không người nâng niu chăm sóc, lòng tôi bất giác chùng xuống và đôi chân bỗng đứng nặng nề không bước nổi. Những cánh hoa vàng mỏng manh kia rồi đây biết sẽ đem lại niềm vui cho tâm hồn ai trong những ngày sắp tới khi chị Ngà đã vĩnh viễn ra đi và tôi cũng đang từ bỏ nơi này? Chiều nay tôi ra đi, tuổi thơ tôi ở lại, mối tình đầu của tôi ở lại và màu hoa kỷ niệm kia cũng ngập ngừng ở lại. Đừng buồn hoa cúc nhé, tao cũng như mày thôi, từ nay trở đi mỗi khi hoàng hôn buông xuống, trái tim lẻ loi trong ngực tao sẽ luôn đốn đau khi nhớ tới một người...”

(Trích “**Đi qua hoa cúc**” – Nguyễn Nhật Ánh – NXB Trẻ - 2005)

1. Hãy chỉ ra các **phương thức biểu đạt** được sử dụng trong đoạn văn. Hãy cho biết, trong các phương thức biểu đạt ấy, đâu là **phương thức biểu đạt chính** được sử dụng? **(0.5 điểm)**
2. Câu văn “*Chiều nay tôi ra đi, tuổi thơ tôi ở lại, mối tình đầu của tôi ở lại và màu hoa kỷ niệm kia cũng ngập ngừng ở lại...*” mang **hàm ý** gì? Tác dụng? **(0.5 điểm)**
3. Hãy chỉ ra và phân tích tác dụng nghệ thuật của **các biện pháp tu từ** được Nguyễn Nhật Ánh sử dụng trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

Câu 2: (3.0 điểm) Nhà khoa học vĩ đại của nhân loại, Albert Einstein đã từng chia sẻ rằng :

“Tôi rất biết ơn tất cả những người đã nói **KHÔNG** với tôi. Nhờ vậy mà tôi biết cách tự mình giải quyết sự việc.”

(Nguồn: www.loihaydep.org)

Trình bày suy nghĩ của em về bài học rút ra từ câu nói của Einstein.

Câu 3: (5.0 điểm) Cảm nhận của em về hai đoạn thơ sau :

“Bỗng nhận ra hương ổi
Phả vào trong gió se
Sương chùng chình qua ngõ
Hình như thu đã về

Sông được lúc dềnh dàng
Chim bắt đầu vội vã
Có đám mây mùa hạ
Vắt nửa mình sang thu...”

----- Hết -----

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu; Giám thị xem thi không giải thích gì thêm.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC**Hướng dẫn chấm gồm có: **04 trang****KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 (THPT)****MÔN : NGŨ VĂN (Không chuyên)****NĂM HỌC: 2018-2019****ĐỀ A****A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Giám khảo cần vận dụng linh hoạt đáp án, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lý; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

Lưu ý: Điểm bài thi có thể lẻ đến 0.25 điểm và không làm tròn số.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

<u>Câu 1</u> (2.0 điểm)	1. (25%) - Các phương thức biểu đạt được sử dụng trong đoạn văn : Tự sự, biểu cảm. - Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn: Tự sự. 2. (25%) Hàm ý của câu “<i>Chiều nay tôi ra đi, tuổi thơ tôi ở lại, mỗi tình đầu của tôi ở lại và màu hoa kỷ niệm kia cũng ngập ngừng ở lại...</i>” - Nội dung biểu đạt : nhân vật trữ tình dẫu phải ra đi nhưng vẫn không nguôi tiếc nuối về một thời tuổi thơ đẹp trong trẻo, tinh khôi; vẫn không khỏi xót xa cho những rung động đầu đời và vẫn còn chút gì đó vương vấn, “ngập ngừng”, như muốn níu kéo, muốn ở lại... - Tác dụng: Tạo tính hàm súc cho lời nói: lời nói ngắn gọn mà chất chứa nhiều nội dung, ý nghĩa. Đồng thời tạo hiệu quả mạnh mẽ, sâu sắc với người nghe, khơi dậy trong lòng người đọc nỗi xót xa, chút băng khuâng, xao xuyến, buồn bã. Đây là tâm lý chung của con người khi phải rời xa nơi mình đã một thời gắn bó; phải rời bỏ những sự vật thân thương... 3. (25%) Các biện pháp tu từ (chính) được Nguyễn Nhật Ánh sử dụng : - Tương phản (Đối lập) : “<i>Chiều nay tôi ra đi, tuổi thơ tôi ở lại, mỗi tình đầu của tôi ở lại và màu hoa kỷ niệm kia cũng ngập ngừng ở lại...</i>”: Tương phản giữa <i>ra đi</i> và <i>ở lại</i>. - Ẩn dụ: “<i>Lòng tôi bất giác chùng xuống...</i>”; “<i>đôi chân bỗng đứng nặng nề không bước nổi...</i>”: Lòng tôi chùng xuống và đôi chân nặng nề là ẩn dụ cho nỗi niềm luyến tiếc của nhân vật. - Hoán dụ + Nhân hóa: “<i>Trái tim lẻ loi trong ngực tao sẽ luôn đón đau...</i>”: Trái tim hoán dụ cho cảm xúc, tâm trạng, cho nỗi đau đón của nhân vật trữ tình. Trái tim cũng được nhân hóa, cũng có	0.25 đ 0.25 đ 0.25 đ 0.25 đ 0.5 đ 0.5 đ
--	---	---

	tâm tư, tình cảm như con người. * (25%) Tác dụng (hiệu quả nghệ thuật) : - Tương phản: nhấn mạnh sự ra đi của nhân vật trữ tình, sự ra đi để lại nhiều nỗi niềm, gây cảm giác chia lìa, mất mát. - Ẩn dụ: thể hiện sâu sắc nỗi tiếc tuổi khi phải rời xa nơi mình đã một thời gắn bó, tình cảm yêu thương của chàng trai trong câu chuyện. - Hoán dụ + Nhân hóa: sự kết hợp của hai biện pháp nghệ thuật này cũng là dụng ý của tác giả, diễn tả chiều sâu cảm xúc trong tâm hồn của nhân vật. - Hiệu quả chung: Sự tổng hòa của các thủ pháp tu từ trong đoạn trích trên góp phần bộc bạch tâm trạng, nỗi niềm của nhân vật trữ tình. Đó là những cung bậc cảm xúc: <i>buồn bã, nuối tiếc, xót xa, cay đắng, luyến tiếc</i>... khi phải rời xa những kỷ niệm tuổi thơ, phải để lại mỗi tình đầu khắc khoải nhưng nhớ gắn với loài hoa kỷ niệm: hoa cúc. Trạng thái cảm xúc quen thuộc, những rung động nhẹ nhàng của lứa tuổi mới lớn- tuổi học trò đã được nhà văn gửi gắm một cách tài tình qua lớp vỏ ngôn từ giàu hình tượng với những biện pháp tu từ đặc sắc. * Lưu ý: (Đối với câu 1, có thể cho điểm tuyệt đối nếu bài làm của học sinh đáp ứng được từ 80% trở lên yêu cầu của đáp án. Giám khảo cần cân nhắc cho điểm tương ứng đối với những kiến giải khác, có thể khác đáp án nhưng phải hợp lý và có căn cứ xác đáng).		
<u>Câu 2</u> (3.0 điểm)	<u>I. Yêu cầu chung: (10%)</u> - <i>Thí sinh phải phát huy được những hiểu biết về đời sống xã hội, khả năng tạo lập văn bản và khả năng bày tỏ chính kiến, quan điểm của mình về vấn đề nghị luận.</i> - <i>Bài viết phải trình bày rõ ràng, bố cục mạch lạc, tuân thủ các quy tắc tạo lập văn bản, nêu được vấn đề nghị luận ở phần mở bài.</i> <u>II. Yêu cầu cụ thể: (90%)</u> <u>1. Giải thích: (20%)</u> - <i>“Tất cả những người đã nói không với tôi”:</i> từ chối giúp đỡ khi mình gặp khó khăn, thử thách. - <i>“Tự mình giải quyết sự việc”:</i> đối phó, xoay sở với những gian khó, thử thách; tạo nên thành công bằng chính đôi tay, bằng sự độc lập, tinh thần tự chủ của bản thân. => Ý nghĩa câu danh ngôn: Những lời từ chối giúp đỡ trong cuộc sống chưa hẳn đã là điều không tốt. Ngược lại, ta phải biết ơn vì	0.5 đ 0.25 đ	

	năng tiềm ẩn của bản thân; nâng cao giá trị cuộc sống, được mọi người yêu quý, tôn trọng. (Dẫn chứng cụ thể.VD: <i>Bill Gates, Thomas Edison...</i>) <u>3. Mở rộng, nâng cao vấn đề: (15%)</u> - Độc lập, tự chủ trong cuộc sống không có nghĩa là làm việc mà không quan tâm đến những góp ý, nhận xét của mọi người. Phải biết chọn lọc, tiếp thu, trân trọng những ý kiến đúng đắn để hoàn thiện bản thân. - Phê phán những cá nhân không biết tự mình giải quyết công việc, chỉ trông chờ, ỷ lại sự giúp đỡ của mọi người. Hèn nhát, ngại khó, ngại khổ hoặc tỏ thái độ tiêu cực khi không được giúp đỡ. <u>4. Bài học (Phương hướng giải quyết vấn đề): (10%)</u> - Trong cuộc sống, trước những gian nan, thử thách, phải kiên trì, cố gắng, tự mình giải quyết sự việc, không ỷ lại người khác... * <u>Lưu ý</u> : - (Đối với câu 2, chỉ cho điểm tuyệt đối khi bài làm của học sinh đáp ứng được trên 70% yêu cầu của đáp án) - Không đánh giá và cho điểm cao những bài viết thiếu luận điểm, hoặc luận điểm chưa rõ ràng, trình bày thiếu cụ thể, còn chung chung, không biết phối hợp giữa lý lẽ và dẫn chứng. - Học sinh có những cách lý giải khác với đáp án nhưng thuyết phục thì vẫn cho điểm tương đương, tuy nhiên không vượt quá mức điểm quy định.	0.25 đ	
<u>Câu 3 :</u> (5.0 điểm)	<u>I. Yêu cầu chung: (10%)</u> - Thí sinh phải thể hiện hiểu biết của bản thân về kiến thức văn học, tác phẩm văn học, tác giả văn học. - Bài viết bố cục rõ ràng, không lạc đề, văn viết có cảm xúc. - Mở bài phải giới thiệu được tác giả, tác phẩm và khái quát nội dung hai đoạn thơ. <u>II. Yêu cầu cụ thể: (90%)</u> <u>1. Nội dung cơ bản : (55%)</u> 1.1 Những tín hiệu giao mùa (Khổ thơ thứ nhất): - “Sang thu” ở đây là chớm thu, là thời điểm thiên nhiên giao mùa. Mùa hè vẫn chưa hết mà mùa thu đã xuất hiện với những tín hiệu đầu tiên. Trước những sự thay đổi tinh vi ấy, tâm hồn con người phải vô cùng nhạy cảm mới có thể cảm nhận. Với Hữu	0.25 đ	

	rất gợi cảm. Không phải là màn sương dày đặc, mịn mù như trong câu ca dao quen thuộc miêu tả cảnh Hồ Tây lúc ban mai “<i>Mịt mù khói tỏa ngàn sương</i>”, hay như nhà thơ Quang Dũng đã viết trong bài thơ “<i>Tây Tiến</i>”: “<i>Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi</i>” mà là “<i>Sương chùng chình qua ngõ</i>” gợi ra những làn sương mỏng, mềm mại, giăng phủ khắp đường thôn ngõ xóm quê hương. Nó làm cho khí thu mát mẻ và cảnh thu thơ mộng, huyền ảo, phảng phất chút thông thả, yên bình. Nhà thơ đã nhân hóa màn sương qua từ “<i>chùng chình</i>” khiến cho sương thu chứa đầy tâm trạng. Sương thu như đang chờ đợi ai hay lưu luyến điều gì? Câu thơ lắng đọng trong lòng người, tạo cảm giác mơ hồ đan xen nhiều cảm xúc. Bằng tất cả các giác quan: khứu giác, xúc giác và thị giác, nhà thơ cảm nhận những nét đặc trưng của mùa thu với tâm hồn tinh tế, nhạy cảm. Có “<i>huong ổi</i>”, “<i>gió se</i>” và “<i>sương</i>”. Mùa thu đã về trên quê hương. Vậy mà thi nhân vẫn còn dè dặt: “<i>Hình như thu đã về</i>”. Sao lại là “<i>Hình như</i>” chứ không phải là “<i>chắc chắn</i>”? Một chút nghi hoặc, một chút bâng khuâng không thực sự rõ ràng. Đúng là một trạng thái cảm xúc của thời điểm giao mùa. Thu đến sao mà nhẹ nhàng quá, mơ hồ quá. => Bình luận: Đằng sau không gian làng quê sang thu ấy ta cảm nhận được tâm hồn nhạy cảm của một tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống đến khắc khoải, thiết tha. 1.2. Bức tranh thiên nhiên lúc giao mùa (Khổ thơ thứ 2) - Sau giây phút ngỡ ngàng và khe khẽ vui mừng, cảm xúc của thi sĩ tiếp tục lan tỏa, mở ra trong cái nhìn xa hơn, rộng hơn. Không gian như được đẩy cao hơn, xa hơn, rộng hơn. <i>“Sông được lúc dềnh dàng Chim bắt đầu vội vã Có đám mây mùa hạ Vắt nửa mình sang thu”</i> - Bức tranh mùa thu được cảm nhận bởi sự thay đổi của đất trời theo tốc độ di chuyển từ hạ sang thu, nhẹ nhàng mà rõ rệt. Thiên nhiên sang thu đã được cụ thể bằng những hình ảnh: “<i>sông dềnh dàng</i>”, “<i>chim vội vã</i>”, “<i>đám mây vắt nửa mình</i>”. Như thế, thiên nhiên đã được quan sát ở một không gian rộng hơn, nhiều tầng bậc hơn. Và bức tranh sang thu từ những gì vô hình như “<i>huong ổi</i>”, “<i>gió se</i>”, từ nhỏ hẹp như con ngõ chuyển sang những nét hữu hình, cụ thể với một không gian vừa dài rộng, như xa xăm, miên man tí tắp. Tác giả cảm nhận thu sang bằng cả tâm hồn: <i>“Sông được lúc dềnh dàng Chim bắt đầu vội vã”</i> Bằng phép nhân hóa đặc sắc, nhà thơ đã rất tài hoa ghi lại linh hồn của cảnh vật, của dòng sông quê hương nơi vùng đồng bằng Bắc Bộ ẩm ắp nước phù sa, vươn mình giữa ruộng đồng vào khoảnh khắc giao mùa. Vào mùa thu, nước sông êm đềm, nhẹ nhàng, trôi lững lờ mà không chảy xiết như sau những cơn mưa mùa hạ. Cái “<i>dềnh dàng</i>” của dòng sông không chỉ gợi ra vẻ êm dịu của bức	0.5 đ 0.25 đ 0.75 đ	
--	---	---	--

	tranh thiên nhiên mùa thu mà còn mang nét ẩn dụ cho tâm trạng của con người: như chậm lại, như trễ nải, như ngậm ngội nghĩ suy về những trải nghiệm một đời. - Trái ngược với vẻ khoan thai của dòng sông là sự vội vàng của những cánh chim trời bắt đầu di trú về phương Nam. Không gian trở nên xôn xao, không trực tiếp miêu tả âm thanh nhưng câu thơ lại gợi được cái động của tạo vật. Hai câu thơ đối nhau rất nhịp nhàng, dựng lên hai hình ảnh đối lập, ngược chiều nhau: sông dưới mặt đất, chim trên bầu trời, sông “dềnh dàng” chậm rãi, chim “vội vã” lo lắng. Đó là sự khác biệt của vạn vật trên cao và dưới thấp trong khoảnh khắc giao mùa. (Ý thơ đồng thời còn gợi cho người đọc một liên tưởng khác: Sự chuyển động của dòng sông, của cánh chim phải chăng còn là sự chuyển mình của đất nước. Cả đất nước ta vừa trải qua chiến tranh tàn khốc mới có được hoà bình, và giờ đây mới được sống một cuộc sống yên bình, êm ả. Nhưng rồi mỗi người dân Việt Nam cũng lại bắt đầu hồi hả nhịp sống mới để xây dựng đất nước trong niềm vui rộn ràng) => Bình luận: Nhà thơ đã gợi ra tốc độ trái chiều của thiên nhiên, của sự vật để tạo ra một bức tranh mùa thu đang về - có những nét dịu êm, nhẹ nhàng, lại có những nét hồi hả, vội vàng. - Đất trời mùa thu như đang khẽ cựa mình để thay áo mới. Cả bầu trời mùa thu cũng có sự thay đổi: <i>Có đám mây mùa hạ Vắt nửa mình sang thu.</i> - Trong thơ ca Việt Nam, không ít những vần thơ nói về mây trời mùa thu: - “<i>Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt</i>” (Nguyễn Khuyến – “<i>Thu điếu</i>”) - “<i>Lớp lớp mây cao đùn núi bạc</i>” (Huy Cận – “<i>Tràng giang</i>”) Thế mà, Hữu Thỉnh dùng động từ “vắt” để gợi ra trong thời điểm giao mùa, đám mây như kéo dài ra, nhẹ trôi như tấm lụa mềm mại treo lơ lửng giữa bầu trời trong xanh, cao rộng. Hình như đám mây đó vẫn còn lưu lại một vài tia nắng ấm của mùa hạ nên mới “<i>Vắt nửa mình sang thu</i>”. Đám mây vắt lên cái ranh giới mỏng manh và ngày càng bé dần, nhỏ dần đi rồi đến một lúc nào đó không còn nữa để toàn bộ sự sống, để cả đám mây mùa hạ hoàn toàn nhuốm phủ sắc thu. Đây là một sự liên tưởng thú vị - một hình ảnh đầy chất thơ. Thời khắc giao mùa được sáng tạo từ một hồn thơ tinh tế, nhạy cảm, độc đáo không những mang đến cho người đọc... mà còn đọng lại những nỗi băn khoăn trước vẻ dịu dàng êm mát của mùa thu. => Bình luận: Có lẽ đây là những thơ hay nhất trong sự tìm tòi khám phá của Hữu Thỉnh ở khoảnh khắc giao mùa. Nó giống như một bức tranh thu vĩnh hằng được khắc tạc bằng ngôn ngữ. Dòng sông, cánh chim, đám mây đều được nhân hóa khiến cho bức tranh thu trở nên hữu tình, chứa chan thi vị. Cả ba hình	0.25 đ 0.5 đ 0.25 đ	
--	--	--	--

	ảnh trên là tín hiệu của mùa thu sang còn vương lại một chút gì của cuối hạ. Nhà thơ đã mở rộng tầm quan sát lên chiều cao (<i>chim</i>), chiều rộng (<i>mây</i>) và chiều dài (<i>dòng sông</i>). Phải chăng có sợi tơ duyên đồng điệu giữa con người với thiên nhiên đang chuyển mình vào thu? Qua cách cảm nhận ấy, ta nhận thấy ở Hữu Thỉnh một hồn thơ nhạy cảm, yêu thiên nhiên tha thiết, một trí tưởng tượng diệu kỳ. <u>2. Nghệ thuật cơ bản: (25%)</u> - Hình ảnh thơ tự nhiên, dường như không cầu kỳ, trau chuốt mà vẫn gợi hình, gợi cảm. - Từ ngữ được sử dụng độc đáo, giàu sức biểu cảm: “<i>phả</i>”, “<i>chùng chình</i>”, “<i>vắt</i>”... - Hệ thống các biện pháp tu từ được vận dụng linh hoạt: nhân hóa, đối... - Thể thơ 5 chữ cô đọng, hàm súc. => Hữu Thỉnh đã thể hiện một cách đặc sắc những cảm nhận tinh tế, tạo ra một bức tranh chuyển giao từ cuối hạ sang thu nhẹ nhàng, êm dịu, trong sáng nên thơ... <u>3. Đánh giá, nâng cao : (10%)</u> - “<i>Sang thu</i>” của Hữu Thỉnh, đặc biệt là hai khổ thơ đầu, đã thể hiện sâu sắc cá tính, phong cách của nhà thơ: một tâm hồn nhạy cảm, yêu thiên nhiên, cuộc sống, tinh tế trước những biến thái tinh vi của tạo vật. Đây là một hồn thơ khá độc đáo, tiêu biểu của nền Văn học hiện đại Việt Nam. - Bài thơ nói chung và hai đoạn thơ đầu nói riêng, đã đánh thức tâm tư tình cảm trong mỗi người. Đó là bài học về tình yêu quê hương đất nước, là thông điệp: <i>cuộc đời con người cần phải có những phút lắng lòng để suy tư, ngẫm nghĩ, chiêm nghiệm về cuộc đời, để nhận ra những biến chuyển kỳ diệu của cuộc sống, của thiên nhiên, để tâm hồn thêm phong phú, nhạy cảm.</i> * Lưu ý : - Đối với câu 3, có thể cân nhắc cho điểm tuyệt đối nếu bài làm của học sinh đáp ứng được trên 85% yêu cầu của đáp án. - Không đánh giá và cho điểm cao đối với những bài viết thiếu luận điểm, chung chung, không cụ thể. - Nếu học sinh có những cảm nhận riêng, sáng tạo, giàu cảm xúc, tuy khác với đáp án mà vẫn hợp lý, thuyết phục thì có thể cân nhắc cho điểm tương đương, tuy nhiên không quá mức điểm quy định.	1.0 đ 0.25 đ 0.25 đ	
--	--	---	--

[illegible]

